

Số: /KH-STC

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Công tác Cải cách hành chính năm 2025 của Sở Tài chính

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025;

Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 – 2025;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên lĩnh vực tài chính, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan trong hệ thống chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ theo vị trí việc làm, uy tín đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; tạo nên sức mạnh tổng hợp để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, hiệu quả xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Nâng cao vai trò chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy Đảng, trách nhiệm của tổ chức chính trị đối với công tác cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức để tạo sự đồng thuận về thực hiện công cuộc cải cách hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan gắn với tinh thần trách nhiệm

của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu; thường xuyên lấy ý kiến của người dân, tổ chức về kết quả cải cách hành chính.

2. Về cải cách thể chế:

- Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính.

- Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về lĩnh vực tài chính để tham mưu ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Sở Tài chính kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính hết hiệu lực theo quyết định công bố của Bộ Tài chính.

- Tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đúng tiến độ và đúng quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm theo quy định.

- Xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.

- Thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Tài chính đúng hẹn, không có hồ sơ trễ hẹn.

- 100% thủ tục hành chính được đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính được công khai đầy đủ; thực hiện ký số và gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc các phòng.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành. Kịp thời rà soát, tham mưu củng cố các tổ chức liên ngành do Sở Tài chính được phân công làm thường trực.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm trên cơ sở hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Nội vụ.

5. Cải cách công vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh.

- Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý phòng và tương đương.

- Tiếp tục thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

- Xây dựng kế hoạch và cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực phục vụ công tác.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại chất lượng công chức năm 2025 theo quy định.

6. Về cải cách tài chính công:

- Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định tại Sở Tài chính; thực hiện tiết kiệm tối đa các khoản chi hành chính và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác. Trong mua sắm tuân thủ đúng quy định của nhà nước, quy định của cơ quan bảo đảm thiết thực – tiết kiệm – hiệu quả. Hàng năm, thực hiện khoán kinh phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc duy trì và mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tiếp tục nâng cấp đường truyền cáp quang và duy trì ổn định đường truyền để phục vụ công tác TABMIS.

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

III. KẾ HOẠCH CHỈ SỐ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH:

1. Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP

ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

3. Báo cáo kết quả thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách).

4. Ban hành các Quyết định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ; tiến hành kiểm tra thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các phòng thuộc Sở căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Sở, chủ động triển khai, tổ chức thực hiện.

2. Giao Văn phòng Sở kiểm tra, đôn đốc các phòng thực hiện nhiệm vụ và định kỳ tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định;

Yêu cầu các Phòng nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở) để xem xét, giải quyết. Định kỳ hàng quý, Văn phòng Sở báo cáo Giám đốc Sở tình hình công tác cải cách hành chính của Sở; đề xuất, kiến nghị cho Giám đốc Sở để chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước và Chỉ số cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh năm 2025 của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu VT, TH. NTBL

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Nhựt

NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025 CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày /12 /2024 của Sở Tài chính)

TT	Nội dung công tác	Kết quả, sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Phòng chủ trì	Phối hợp thực hiện	Ghi chú
A	KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:					
I	VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính.	Chương trình, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Các phòng thuộc Sở		
2	Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về lĩnh vực tài chính để tham mưu ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Sở Tài chính kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
3	Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực	Báo cáo	Quý IV/2025	Thanh tra Sở	Các phòng chuyên môn	

	tài chính hết hiệu lực theo quy định.					
II	VỀ cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.	Công văn, báo cáo, Quyết định	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
2	Thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Tài chính đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn.	Quyết định của UBND tỉnh, Giám đốc Sở	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
3	100% thủ tục hành chính được đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.	Phiếu khảo sát	Quý III/2025	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
4	100% thủ tục hành chính được công khai đầy đủ; thực hiện ký số và gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng.	Trang web, TD office	Thường xuyên trong năm	Các phòng thuộc sở		
III	VỀ cải cách tổ chức bộ máy					
1	Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc các phòng.	Kế hoạch, Quyết định	Năm 2025	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
2	Thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành. Kịp thời rà soát, tham mưu củng cố các tổ chức liên ngành do Sở Tài	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Các phòng thuộc Sở		

	chính được phân công làm thường trực.				
3	Thực hiện tốt công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm trên cơ sở hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Nội vụ.	Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên trong năm	Các phòng thuộc Sở	
IV	Cải cách chế độ công vụ:				
1	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh.		Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn
2	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.	Đề án vị trí việc làm	Theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn
3	Xây dựng kế hoạch và cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực phục vụ công tác.	Thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn
V	Về cải cách tài chính công				
1	Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản theo quy định tại Sở Tài chính; thực hiện tiết kiệm tối đa các khoản chi hành chính và	Quyết định của Giám đốc Sở	Theo quy định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn

	mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác. Trong mua sắm tuân thủ đúng quy định của nhà nước, quy định của cơ quan bảo đảm thiết thực – tiết kiệm – hiệu quả.					
VI	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số					
1	Tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, triển khai ISO điện tử.	Kế hoạch, báo cáo	Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
2	Tiếp tục nâng cấp đường truyền cáp quang và duy trì ổn định đường truyền để phục vụ công tác TABMIS.		Thường xuyên trong năm	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	
3	100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).		Thường xuyên trong năm	Các phòng thuộc sở		
B	KẾ HOẠCH CHỈ SỐ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH					
1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và	Báo cáo của các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên trong năm	Phòng QLNS	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	

	các văn bản hướng dẫn của Trung ương.					
2	Báo cáo kết quả thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (<i>các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách</i>).	Báo cáo của UBND tỉnh	Trước 31/12/2025	Phòng QLNS	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	
3	Ban hành các Quyết định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ; tiến hành kiểm tra thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.	Quyết định	Theo kế hoạch	Phòng GCSTCĐT	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	
4	Tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo của các cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Phòng QLNS	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	

